

*Nguyệt Hoá, ngày 14 tháng 07 năm 2025*

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: **Quý đơn vị**

Lời đầu tiên, Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của quý đơn vị. Bệnh viện Sản - Nhi có nhu cầu tiếp nhận báo giá làm cơ sở xây dựng giá, tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn đấu thầu cho gói thầu sửa chữa và thay thế linh kiện các trang thiết bị của Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh.

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh.

Địa chỉ: Ấp Bến Có, Phường Nguyệt Hoá, tỉnh Vĩnh Long.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Quý đơn vị gửi về Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh.

E-mail: [bvsn.syt@travinh.gov.vn](mailto:bvsn.syt@travinh.gov.vn)

3. Thông tin của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Nguyễn Ngọc Diễm – Số điện thoại: 0979 900 369.

Gmail: [ngocdiembvsn@gmail.com](mailto:ngocdiembvsn@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút, ngày 14/07/2025 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 24/07/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 07 năm 2025.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Tư vấn đấu thầu gói thầu sửa chữa và thay thế linh kiện các trang thiết bị của Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh.

- Tên gói thầu: sửa chữa và thay thế linh kiện các trang thiết bị của Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi

- Danh mục: đính kèm Yêu cầu báo giá.

2. Nội dung yêu cầu báo giá cụ thể như sau:

| <b>STT</b> | <b>Nội dung</b>                            |
|------------|--------------------------------------------|
| 1          | Tư vấn lập hồ sơ mời thầu                  |
| 2          | Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu            |
| 3          | Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu              |
| 4          | Tư vấn thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu |

3. Địa điểm thực hiện công việc: Bệnh viện Sản – Nhi Trà Vinh  
 Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).  
 Xin chân thành cảm ơn!

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu:TTHCVCBMT.

**Lê Minh Dũng**

## DANH MỤC SỬA CHỮA VÀ THAY THẾ LINH KIỆN CÁC TRANG THIẾT BỊ

| STT | DANH MỤC DỊCH VỤ                                                                                                                               | MÔ TẢ DỊCH VỤ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | SỐ LƯỢNG | ĐƠN VỊ | ĐƠN GIÁ     | THÀNH TIỀN    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|--------|-------------|---------------|
| 1   | -Máy hấp rác số 1<br>+ Nhãn hiệu: AKARMAK 50L<br>+ Số serial: C151137<br>-Máy hấp rác số 2<br>+ Nhãn hiệu: AKARMAK 50L<br>+ Số serial: C151140 | Gia công thay thế, sửa chữa, phục hồi hàng trong nước.<br>'-Thay mới bộ dao cắt, chặt rác<br>-Thay mới bộ vít đẩy rác<br>-Sửa chữa phục hồi thay thế phụ kiện các van thủy khí động lực<br>-Sửa chữa phục hồi thay thế phụ kiện các ống dẫn thủy khí động lực<br>-Sửa chữa phục hồi mạch điện động lực và thay mới điện trở nồi áp suất hơi nước<br>-Sửa chữa phục hồi mạch điện và thay mới màn hình điều khiển PLC kỹ thuật số<br>-Thay thế phụ kiện bộ làm | 2        | Cái    | 980,000,000 | 1,960,000,000 |

|   |         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |   |     |            |            |
|---|---------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|-----|------------|------------|
|   |         | mềm nước<br>- Thay thế phụ kiện toàn bộ các phần còn lại:<br>+ Bồn hơi nước bảo hòa<br>+ Hệ thống máy nén khí<br>+ Hệ thống nguồn điện cung cấp<br>+ Máy hút chân không<br>+ Bộ làm mềm nước<br>+ Các bộ biến tần, các bộ giảm tốc<br>+ Joint nhiệt áp, Oring, phốt<br>+ Bạc đạn, đồng hồ hiển thị<br>+ Sự vận hành của PLC. |   |     |            |            |
| 2 | Tủ đông | - Dung tích: 1.050L/900L<br>- Nhiệt độ: + cấp đông cứng: -16oC ~ 26oC<br>+ cấp đông mềm: -1oC ~ -15oC<br>+ làm mát: 0oC ~ +10oC<br>- Tủ đông một ngăn 2 cánh cửa mở<br>- Làm lạnh nhanh, công nghệ inverter tiết kiệm điện<br>- Bảng điều khiển cảm ứng thông minh, điều chỉnh nhiệt độ chính xác 99,9%.                     | 1 | Cái | 60,000,000 | 60,000,000 |

